

Bản án số: 03 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16/01/2023

Về việc: Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đồng Trung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hồ Bình

2. Bà Nguyễn M Hương

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo- Cán bộ Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm: Ông Trần Việt
Phương- Kiểm sát viên.**

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 363/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 114/2022/QĐST- ST ngày 29 tháng 12 năm 2022, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Trần Hồng M** - sinh năm 1978

ĐKKHKT: Số 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Địa chỉ: Nhà số 6/5 Th AVE/Sunrise E, khu đô thị The Manor, đường Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (Có mặt)

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc H** - sinh năm 1980

ĐKKHKT: Số 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Trần Hồng M tại Tòa án như sau:

+ Về tình cảm: Ngày 13/12/2005 chị Trần Hồng M kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện cùng anh Nguyễn Quốc H, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường Cửa Nam. Sau khi kết hôn, chị M và anh H sống cùng bố mẹ chồng chị là bà

Nguyễn Thị Thục Oanh và ông Nguyễn Văn Hiền tại số nhà 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đến năm 2016, bố mẹ chồng chị chuyển xuống Hà Đông sinh sống còn vợ chồng chị M vẫn chung sống với nhau và ở tại số nhà 11/29 Nguyễn Thái Học. Năm 2017, chị M và hai con chuyển đến sinh sống tại Phòng 5A15 chung cư Rainbow Linh Đàm còn anh Nguyễn Quốc H vẫn sống tại Nguyễn Thái Học khoảng 4 tháng nữa, sau đó anh H chuyển đến đâu ở chị M không biết. Chị M và anh H đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Quá trình chung sống, chị M, anh H có nhiều mâu thuẫn cụ thể: anh Nguyễn Quốc H là người chơi bời, tính khí nóng nảy hay gây sự với mọi người, rượu chè và có quan hệ ngoài với người thứ ba. Đến năm 2020, ba mẹ con chị M chuyển về sinh sống tại địa chỉ Nhà số 6/5 ave/Sunrive E Khu đô thị The Manor Central Park Nguyễn Xiển, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội (Địa chỉ cũ là: Nhà số 05 Block 8 TM2A Khu đô thị The Manor Central Park Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội). Trong thời gian ba mẹ con chị sinh sống tại đây, anh Nguyễn Quốc H chỉ thỉnh thoảng gặp con và đứng ngoài đường chứ không ở tại địa chỉ này. Chị M đã nhiều lần hỏi anh H về địa chỉ nơi anh sinh sống anh H cố tình giấu địa chỉ không cho chị M biết. Chị M cũng đã thông báo với anh H về việc ly hôn và anh H cũng đồng ý về việc ly hôn này. Nhưng do không muốn lên Tòa án, anh H đã làm một đơn trình bày nguyện vọng về việc ly hôn gửi Tòa án quận Hoàn Kiếm(đơn này chị M đã nộp cho Tòa án). Chị M xin cam đoan nội dung đơn và chữ ký trong đơn là của anh Nguyễn Quốc H. Anh H có lý do riêng nên không cho gia đình hai bên biết địa chỉ nơi ở hiện tại của anh H nên chị M đã có đơn đề nghị Tòa triệu tập người làm chứng là mẹ chồng chị và là mẹ đẻ anh H (bà Nguyễn Thị Thục Oanh. Mẹ chồng chị cũng đã có ý kiến về việc xác định chữ viết trong đơn trình bày ngày 02/8/2022 là của anh H. Để khẳng định chữ ký và chữ viết tại đơn trình bày đề ngày 02/8/2022 là của anh H, ngày 16/11/2022 chị M đã có đơn đề nghị trung cầu giám định chữ viết và chữ ký của anh H trong đơn trình bày ngày 2/8/2022. Trong đơn trình bày gửi Tòa án, anh H có ý kiến nhường quyền nuôi con cho chị M sau khi ly hôn.

Nay chị M và anh H không còn tình cảm gì nên chị M đề nghị tòa án sớm giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Quốc H.

+ Về con chung: anh chị có 2 con chung là Nguyễn Trần M Hiếu, sinh ngày 10/01/2006 và cháu Nguyễn Trần M Đức, sinh ngày 19/09/2016. Nếu ly hôn chị M có nguyện vọng được nuôi cả 02 con, không đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có.

+ Về nợ chung: Chị M khai, chị M và anh H không vay nợ chung và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết

Anh Nguyễn Quốc H đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa, tại đơn trình bày ngày 2/8/2022 anh H có ý kiến: *“Hiện nay tôi được biết vợ tôi Trần Hồng M đang làm thủ tục khởi kiện ly hôn đơn phương tại tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Vì một số lý do cá nhân nên tôi không thể tham gia các phiên hòa giải và làm việc tại tòa án, vì vậy tôi có ý kiến trình bày như sau, kính mong quý tòa xem xét:*

Tôi và vợ tôi Trần Hồng M kết hôn kết hôn ngày 13/12/2005 tại UBND phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Trong thời kỳ hôn nhân, chúng tôi có 2 con chung: Nguyễn Trần M Hiếu, sinh ngày 10/01/2006 và cháu Nguyễn Trần M Đức, sinh ngày 19/09/2016. Vì một số lý do công việc nên từ nhỏ các cháu đều ở với mẹ, được mẹ chăm sóc và tính đến thời điểm hiện tại các cháu vẫn đang ở với mẹ. Vì thế sau khi ly hôn tôi muốn nhường quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu cho vợ tôi Trần Hồng M để các cháu tiếp tục cuộc sống ổn định và mẹ các cháu các con sẽ tốt hơn tôi. Theo đó, tôi kính mong Quý tòa thực hiện theo đúng nguyện vọng của tôi để hai cháu Hiếu và Đức được chăm sóc, dạy bảo trong môi trường tốt hơn, lớn lên và phát triển lành mạnh trong tình yêu thương, đùm bọc của mẹ. Bản thân tôi cũng sẽ thực hiện tốt nghĩa vụ của người làm cha đối với hai cháu Nguyễn Trần M Hiếu và Nguyễn Trần M Đức. Tôi cam kết đây là nguyện vọng của cá nhân tôi, tôi xin chịu trách nhiệm với quyền và nghĩa vụ của mình khi vắng mặt tại các buổi làm việc tại tòa.”

Bà Nguyễn Thị Thục Oanh tại bản tự khai đề ngày 10/11/2022 bà Oanh khai: bà Oanh là mẹ đẻ anh Nguyễn Quốc H, là mẹ chồng của chị Trần Hồng M. Gia đình bà có biết việc hai vợ chồng anh H, chị M có mâu thuẫn và hiện nay chị M đang làm thủ tục ly hôn với anh H tại Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm. Việc anh, chị mâu thuẫn diễn ra từ năm 2016. Thời điểm đó anh, chị M và H sinh sống cùng vợ chồng bà tại số 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm. Năm 2017 hai vợ chồng bà Oanh chuyển đến khu đô thị Vạn Phúc, phường Phú La, Hà Đông còn vợ chồng anh H và 2 con vẫn sinh sống tại số 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam. Cho đến năm 2020 anh H không còn sinh sống với vợ con nữa. Thịnh thoảng anh H có gọi điện cho vợ chồng bà nhưng khi bà Oanh hỏi hiện đang ở đâu thì không cho vợ chồng bà Oanh biết. Tất cả anh em họ hàng của bà Oanh đều không biết anh H ở đâu. Việc chị M xin ly hôn với anh H đã được hai vợ chồng bàn bạc thống nhất. Anh H khi nói chuyện điện thoại với bà Oanh có nhắc đến việc các anh, chị đang làm thủ tục ly hôn và anh H không về được nên đã làm đơn trình bày ngày 02/08/2022 đưa cho cháu M để gửi lên Tòa. Trong đó, anh H đồng ý ly hôn và nhường quyền nuôi con cho chị M. Đối với việc chị M xin ly hôn với anh H, quan điểm của vợ chồng bà Oanh là đề nghị Tòa án giải quyết cho chị M được ly hôn với anh H vì thực tế 2 vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay.

+ Về con chung: Anh chị M, H có 02 con chung là Nguyễn Trần M Hiếu, sinh ngày 10/01/2006 và Nguyễn Trần M Đức, sinh ngày 19/9/2016 bà Oanh mong muốn để chị M chăm sóc 2 con vì từ trước đến nay chị M chăm sóc các con rất tốt, ngoan ngoãn và học giỏi.

Con chung của chị Trần Hồng M và anh Nguyễn Quốc H cháu Nguyễn Trần M Hiếu tại bản tự khai đề ngày 10/11/2022 có ý kiến: năm 2017 cháu Hiếu và cháu Đức đã ra ở riêng với mẹ, còn anh H vẫn sống tại số 11/29 Nguyễn Thái Học. Từ năm 2017 đến năm 2019 thỉnh thoảng anh H có về thăm cháu Hiếu, cháu Đức. Từ năm 2019 đến sau tết âm lịch năm 2021 anh H có đến thăm con 1 lần tại nơi 3 mẹ con cháu đang ở. Cháu Hiếu có hỏi địa chỉ nơi anh H đang ở nhưng anh H

không cho biết, anh H thỉnh thoảng có liên lạc với cháu Hiếu nhưng mỗi lần 1 số điện thoại khác nhau.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã có thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Nhân Dân, Đài tiếng nói Việt Nam, Công thông tin điện tử của Tòa án), Thông báo cho anh H đến Tòa án quận Hoàn Kiếm giải quyết vụ án ly hôn theo đơn khởi kiện của chị Trần Thị Hồng M, tuy nhiên đến nay Tòa án không nhận được thông tin gì từ anh Nguyễn Quốc H

Chị Trần Hồng M có đơn đề nghị Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định chữ ký và chữ viết của anh H trong đơn trình bày đề ngày 02/8/2022, ngày 17/11/2022 Tòa án đã ra quyết định trưng cầu giám định số 24/2022/QĐ-TCGD ngày 17/11/2022 về việc trưng cầu Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an giám định chữ viết và chữ ký của anh H trong Đơn trình bày đề ngày 02/8/2022. Tại Bản kết luận giám định số 397/KL-KTHS ngày 13/12/2022 đã kết luận: chữ ký và chữ viết tại đơn trình bày đề ngày 2/8/2022 đứng tên Nguyễn Quốc H so với chữ ký và chữ viết đứng tên Nguyễn Quốc H trên các mẫu so sánh (là các Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở do anh H, chị M giao kết tại Văn phòng công chứng Quang Trung- Thành phố Hà Nội) do cùng một người ký và viết ra

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn – chị M vẫn giữ nguyên các yêu cầu ly hôn như đã trình bày, hiện nay đã có kết luận giám định về chữ ký và chữ viết trong đơn trình bày đề ngày 2/8/2022 là của anh H nên đề nghị Tòa chấp nhận cho chị ly hôn với anh H và trực tiếp nuôi hai con chung, Không yêu cầu anh H đóng góp nuôi con. Chị M và anh H không có tài sản chung và nợ chung nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết về phần tài sản chung và nợ chung

Anh H vắng mặt tại phiên tòa

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

- Về Tố tụng: Việc thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng, thời hạn chuyển hồ sơ để Viện kiểm sát nghiên cứu là đúng với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng.

Chị Trần Hồng M có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Quốc H có HKTT tại: Số 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tại biên bản xác M ngày 27/8/2022 công an phường Cửa Nam cung cấp: Anh Nguyễn Quốc H, sinh ngày 16/8/1980 có hộ khẩu thường trú tại : Số 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, cách đây khoảng 5 năm anh H không còn ăn ở tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú mà

chuyển đến: Nhà số 5 Block 8 TM2A, khu đô thị The manor Central Park Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội nay là nhà số 6/5Th AVE/Sunrise E, khu đô thị The Manor, đường Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Tòa án đã đi xác M nơi ở hiện tại của anh H tại công an phường Đại Kim. Theo kết quả xác M của công an phường Đại Kim: anh Nguyễn Quốc H không ăn ở sinh sống tại nhà số 6/5Th AVE/Sunrise E, khu đô thị The Manor, đường Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Như vậy xác định nơi cư trú của anh H tại: Số 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Mặt khác, căn cứ lời khai của nguyên đơn, lời khai của người làm chứng, lời khai của cháu Hiếu, căn cứ kết luận giám định có cơ sở xác định: Đơn trình bày đề ngày 2/8/2022 là ý kiến của anh H đối với yêu cầu xin ly hôn của chị M. Căn cứ vào lời khai của chị M, bà Oanh, cháu Hiếu và tại ngay đơn trình bày của anh H về việc anh có lý do riêng không lên tòa được xác định: anh H cố tình giấu địa chỉ, không thông báo cho chị M cũng như bất kỳ ai trong gia đình anh biết nơi anh hiện đang sinh sống. Do vậy, xác định nơi cư trú sau cùng của anh H trước khi chị M có đơn xin ly hôn là ở tại Số 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh H, triệu tập anh H đến Tòa án để tham gia tố tụng, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuy nhiên anh H vẫn vắng mặt và cũng không giao nộp cho Tòa án các tài liệu chứng cứ nào.

Áp dụng khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Trần Hồng M là có căn cứ.

Tại phiên Tòa, bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

2. Về nội dung.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Hồng M và anh Nguyễn Quốc H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội ngày 13/12/2005 thể hiện đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại Tòa án, chị M khai: sau khi kết hôn năm 2005 vợ chồng chị chung sống cùng với bố mẹ chồng tại số nhà 11/29 Nguyễn Thái Học, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H chơi bời, tính khí nóng nảy, và có quan hệ với người thứ ba. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Bà Oanh(mẹ đẻ anh H) khai: vợ chồng chị M- anh H đã ly thân từ năm 2019.

Như vậy, mâu thuẫn giữa chị M và anh H đã kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung vợ chồng không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt

được. Nếu kéo dài sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của hai bên. Vì vậy, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M đối với anh H là phù hợp với Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Anh, chị có 02 con chung là Nguyễn Trần M Hiếu, sinh ngày 10/01/2006 và cháu Nguyễn Trần M Đức, sinh ngày 19/09/2016. Nếu ly hôn chị M có nguyện vọng được nuôi cả 02 cháu, không đề nghị anh H cấp dưỡng. Tại phiên tòa hôm nay, chị M vẫn giữ yêu cầu được nuôi cả hai con chung, bởi thực tế các cháu vẫn ở với chị từ bé đến nay, chị chăm lo mọi mặt cuộc sống cho 2 cháu và hiện nay cả hai cháu đang ở với chị.

Tại đơn trình bày ngày 2/8/2022 anh H có ý kiến: muốn nhường quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu cho chị Trần Hồng M để các cháu tiếp tục cuộc sống ổn định và mẹ các cháu các sẽ chăm sóc các cháu tốt hơn anh

Cháu Nguyễn Trần M Hiếu có ý kiến nếu bố mẹ ly hôn cháu muốn ở với mẹ vì mẹ là người quan tâm, lo lắng cho cháu mọi việc trong cuộc sống.

Do đó, để ổn định về tâm lý cũng như đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các cháu xét giao cháu Hiếu, cháu Đức cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Chị M không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên cần ghi nhận sự tự nguyện của chị M và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền đi lại, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: chị M không yêu cầu, anh H không đến Tòa án và không gửi ý kiến về việc giải quyết vụ án cho Tòa án, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*** Vì các lẽ trên!**

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều 51; 56; điều 81, điều 82, điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Hồng M với anh Nguyễn Quốc H

Chị Trần Hồng M được ly hôn với anh Nguyễn Quốc H.

2, Con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Trần M Hiếu, sinh ngày 10/01/2006 và cháu Nguyễn Trần M Đức, sinh ngày 19/09/2016. Sau ly hôn, giao cả hai con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H cho đến khi chị M có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền đi lại, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

3, Về tài sản chung, nhà ở chung: không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về công nợ: không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

6. Án phí, quyền kháng cáo: chị M phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0051768 ngày 12/08/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

Chị M có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ Ngày tuyên án. Anh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết .

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Các đương sự;
- Lưu Hs, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Phạm Đồng Trung

(đã ký)